

Số: 54/BC-KTNS

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO THẨM TRA

Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của Thành phố (lĩnh vực kinh tế)

(Ban Kinh tế - Ngân sách trình HĐND Thành phố tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2022)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật và phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Kinh tế - Ngân sách đã chủ trì, phối hợp các Ban HĐND Thành phố tổ chức thẩm tra Tờ trình số 197/Tr-UBND ngày 21/6/2022, Tờ trình số 221/TTr-UBND ngày 29/6/2021 cùng dự thảo Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội do UBND Thành phố trình HĐND Thành phố tại kỳ họp thứ 7. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND Thành phố kết quả thẩm tra các dự án thuộc nhóm kinh tế (lĩnh vực đề điều, thủy lợi) như sau:

I. Về hồ sơ UBND Thành phố trình

- Tại Tờ trình số 197/Tr-UBND ngày 21/6/2022, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố danh mục của 10 dự án lĩnh vực đề điều, thủy lợi, trong đó quyết định chủ trương đầu tư 9 dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư 01 dự án.

- Tại Tờ trình 221/TTr-UBND ngày 29/6/2021, UBND Thành phố trình bổ sung phê duyệt chủ trương đầu tư 01 dự án thủy lợi.

Từ sau kỳ họp thứ 4 HĐND Thành phố đến thời điểm tiến hành thẩm tra, các Ban HĐND Thành phố nhận được tổng cộng 11 hồ sơ dự án nằm trong danh mục trình tại Tờ trình số 197/TTr-UBND và Tờ trình 221/TTr-UBND (bao gồm 10 dự án đề nghị quyết định chủ trương đầu tư và 01 dự án đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư), đảm bảo đủ thành phần như quy định tại Điều 10, Điều 11 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

(Danh mục dự án Ban thẩm tra, báo cáo HĐND Thành phố tại Phụ lục 1).

II. Về nội dung UBND Thành phố trình

1. Các dự án UBND trình HĐND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và Ban thẩm tra báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp này là những dự án thuộc các lĩnh vực: Đề điều (03 dự án) và thủy lợi (08 dự

án). Đây là các dự án thuộc lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 theo quy định của Quốc hội và Chính phủ.

2. Căn cứ hồ sơ trình đã được các cơ quan chuyên môn của UBND Thành phố thẩm định, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND Thành phố tổng hợp ý kiến thẩm tra theo các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư quy định tại Điều 18, Điều 34 Luật Đầu tư công đối với từng dự án tại các Phụ lục 2-12.

Theo đó, Ban thống nhất trình HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư đối với 06 dự án, cụ thể:

(1) Dự án Xử lý sạt lở khu vực thượng lưu kè Thanh Am (tương ứng K4+200 đến K4+500 đê hữu Đuống), thuộc địa bàn phường Thượng Thanh, quận Long Biên và hạ lưu kè Tình Quang (tương ứng từ K6+500 đến K6+900 đê hữu Đuống), thuộc địa bàn phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

(2) Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đê tả Hồng đoạn từ K48+165 đến K64+126 thuộc địa bàn huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

(3) Dự án Xử lý sự cố sạt lở bờ hữu sông Hồng tương ứng từ K94+010 đến K94+389 đê hữu Hồng, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

(4) Dự án Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu dẫn vào các trạm bơm; tiêu Trại Ro, tiêu Thông Đạt, tiêu Cấn Hạ, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

(5) Dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh tiêu Vực Giang - sông Tích, huyện Thạch Thất.

(6) Dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới tiêu trạm bơm Đàm Mới, huyện Chương Mỹ.

Đồng thời, trên cơ sở báo cáo giải trình của UBND Thành phố đối với ý kiến thẩm tra của Ban tại kỳ họp thứ 4 HĐND Thành phố, Ban thống nhất trình HĐND Thành phố phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng hệ thống công trình và trạm bơm Đình Thông, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3. Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án còn lại, đề nghị UBND Thành phố báo cáo giải trình bổ sung, làm rõ thêm chi phí GPMB đối với 04 dự án (do khu vực đề xuất các dự án có vi phạm lấn chiếm đất đai hoặc xây dựng công trình trái phép không thuộc đối tượng đền bù GPMB) gồm:

(1) Dự án Kiên cố mái, mặt tả bờ sông Lương kết hợp giao thông từ trạm bơm Đồng Lạc đến cầu Hòa Thượng, huyện Phú Xuyên.

(2) Dự án Nạo vét, gia cố bờ kênh tiêu trạm bơm Vĩnh Mộ trên địa bàn huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

(3) Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu N22 kết hợp làm đường giao thông, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

(4) Dự án Nạo vét, gia cố bờ sông Tô Lịch, huyện Thường Tín (khơi thông dòng chảy, kè, nâng cấp mặt đê tạo cảnh quan, bộ hành 2 bờ sông Tô Lịch dài 7km trên địa bàn huyện Thường Tín).

III. Về dự thảo nghị quyết

Các nội dung trong dự thảo Nghị quyết cơ bản thống nhất nội dung nêu tại Tờ trình của UBND Thành phố. Hình thức, bố cục dự thảo nghị quyết phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Trên cơ sở ý kiến của đại biểu HĐND và những giải trình, làm rõ của UBND Thành phố, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết về chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội và chuẩn xác lại về số lượng và danh mục các dự án được phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quyết nghị của HĐND Thành phố.

Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình HĐND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP; | (để b/c)
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- UBND Thành phố;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND Thành phố;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, KTNS. 

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Hồ Vân Nga



Phụ lục

DANH MỤC DỰ ÁN TRÌNH HÒND THÀNH PHỐ PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ, ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ TẠM KỲ HỢP THỨ 7 CỦA HÒND THÀNH PHỐ KHÓA XVI, NHIỆM KỲ 2021-2026

(Kèm theo Báo cáo thẩm tra số 54/BC-KTNS ngày 30/6/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách HÒND Thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Dự án	Nhóm dự án			Tổng mức đầu tư			Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư
		A	B	C	Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện		
1	2	3	4	5	6	7	8		10
	Tổng cộng (A+B)		2	9	1.179.691	1.179.691			
A	Phê duyệt chủ trương đầu tư		2	8	1.124.735	1.124.735			
I	Lĩnh vực đề điều		1	2	535.367	535.367			
1	Xử lý sạt lở khu vực thượng lưu kè Thanh Am (tương ứng K4+200 đến K4+500 đê hữu Đuống), thuộc địa bàn phường Thượng Thanh, quận Long Biên và hạ lưu kè Tỉnh Quang (tương ứng từ K6+500 đến K6+900 đê hữu Đuống), thuộc địa bàn phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội			1	33.386	33.386		2022-2024	UBND quận Long Biên
2	Cải tạo, nâng cấp tuyến đê tả Hồng đoạn từ K48+165 đến K64+126 thuộc địa bàn huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội		1		478.000	478.000		2023-2026	UBND huyện Đông Anh
3	Xử lý sự cố sạt lở bờ hữu sông Hồng tương ứng từ K94+010 đến K94+389 đê hữu Hồng, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội			1	23.981	23.981		2023-2025	UBND huyện Thường Tín
II	Lĩnh vực thủy lợi		1	6	589.368	589.368			
1	Kiên cố mái, mặt tả bờ sông Lương kết hợp giao thông từ trạm bơm Đồng Lạc đến cầu Hòa Thượng, huyện Phú Xuyên			1	34.949	34.949		2023-2025	Ban QLDA ĐTXD CT Hạ tầng kỹ thuật và Nông nghiệp
2	Nạo vét, gia cố bờ kênh tiêu trạm bơm Vĩnh Mộ trên địa bàn huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội			1	77.635	77.635		2023-2025	UBND huyện Thường Tín
3	Dự án Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu dẫn vào các trạm bơm; tiêu Trại Ro, tiêu Thông Đạt, tiêu Cấn Hạ, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội			1	66.354	66.354		2023-2025	UBND huyện Quốc Oai
4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh tiêu Vực Giang - sông Tích, huyện Thạch Thất.			1	47.657	47.657		2023-2025	UBND huyện Thạch Thất
5	Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu N22 kết hợp làm đường giao thông, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội			1	79.500	79.500		2023-2025	UBND huyện Chương Mỹ
6	Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới tiêu trạm bơm Đầm Mới, huyện Chương Mỹ.			1	60.000	60.000		2023-2025	UBND huyện Chương Mỹ
7	Nạo vét, gia cố bờ sông Tô Lịch, huyện Thường Tín (khởi thông dòng chảy, kè, nâng cấp mặt đê tạo cảnh quan, bộ hành 2 bờ sông Tô Lịch dài 7km trên địa bàn huyện Thường Tín).		1		223.273	223.273		2023-2025	UBND huyện Thường Tín
B	Phê duyệt điều chỉnh chủ trương			1	54.956	54.956			
I	Lĩnh vực Thủy lợi			1	54.956	54.956			
1	Nâng cấp, mở rộng hệ thống công trình và trạm bơm Đình Thông, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội			1	54.956	54.956		2022-2024	UBND huyện Sóc Sơn

Phụ lục 2

BÁO CÁO THẨM TRA



Về chủ trương đầu tư dự án Xử lý sạt lở khu vực thượng lưu kè Thanh Am (tương ứng K4+200 đến K4+500 đê hữu Đuống), thuộc địa bàn phường Thượng Thanh, quận Long Biên và hạ lưu kè Tình Quang (tương ứng từ K6+500 đến K6+900 đê hữu Đuống), thuộc địa bàn phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

(Kèm theo báo cáo số 54/BC-HĐND ngày 30/6/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 06/4/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt CTĐT dự án.
2. Báo cáo số 111/BC-KH&ĐT ngày 17/3/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo đề xuất CTĐT của Sở Nông nghiệp và PTNT
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Mục tiêu đầu tư: Ngăn chặn tình trạng sạt lở, ổn định thể sông; tăng cường khả năng chống lũ, đảm bảo an toàn, ổn định lâu dài cho tuyến đê hữu Đuống cũng như các công trình giao thông trong khu vực; bảo vệ người và tài sản của nhà nước, nhân dân; tạo cảnh quan, cải thiện môi trường trong khu vực.

2. Quy mô đầu tư:

- Công trình bảo vệ bờ cấp III;
- Xử lý sạt lở khu vực thượng lưu kè Thanh Am (tương ứng K4+200 đến K4+500 đê hữu Đuống), thuộc địa bàn phường Thượng Thanh, quận Long Biên và hạ lưu kè Tình Quang (tương ứng từ K6+500 đến K6+900 đê hữu Đuống), thuộc địa bàn phường Giang Biên, quận Long Biên với hình thức hộ chân, lát mái, chiều dài khoảng 700m, trong đó:

+ Đoạn 1 khu vực thượng lưu kè Thanh Am (tương ứng K4+200 đến K4+500 đê hữu Đuống), thuộc địa bàn phường Thượng Thanh, quận Long Biên dài khoảng 300m.

+ Đoạn 2 khu vực hạ lưu kè Tình Quang (tương ứng từ K6+500 đến K6+900 đê hữu Đuống), thuộc địa bàn phường Giang Biên, dài khoảng 400m.

3. Dự án nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 33.386 triệu đồng.
5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2024.
8. Chủ đầu tư: UBND quận Long Biên.

III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp định hướng Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình theo Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quận Long Biên.

2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 được cập nhật là 3.702.300 triệu đồng, trong đó có 558.500 triệu đồng chưa xác định chi tiết mức vốn cho các dự án, như vậy là đảm bảo khả năng cân đối cho dự án này.

4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm chống sạt lở bờ sông, đảm bảo an toàn và thuận lợi trong công tác phòng, chống thiên tai; tăng cường khả năng ổn định cho đề tài Đuống, bảo vệ tính mạng và tài sản, cơ sở hạ tầng, công trình xây dựng

trong khu vực; tạo cảnh quan môi trường, chỉnh trang đô thị, góp phần phát triển kinh tế - xã hội vùng dự án.

6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án phục vụ phòng chống thiên tai, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

Phụ lục 3

BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đê tả Hồng đoạn từ K48+165 đến K64+126 thuộc địa bàn huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

*(Kèm theo báo cáo số 54/BC-HĐND ngày 30/6/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách
Hội đồng nhân dân Thành phố)*

I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 81/TTr-UBND ngày 04/4/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt CTĐT dự án.
2. Báo cáo số 98/BC-KH&ĐT ngày 11/3/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo đề xuất CTĐT của UBND huyện Đông Anh.
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Mục tiêu đầu tư: Dự án nhằm đảm bảo an toàn đê điều, phòng chống lụt bão, chống lấn chiếm hành lang đê, tạo cảnh quan môi trường, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện Đông Anh, phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, từng bước hoàn thiện mạng lưới đường giao thông theo quy hoạch, tăng chỉ tiêu, mật độ đường giao thông, góp phần đẩy nhanh quá trình đô thị hóa, đáp ứng một trong những tiêu chí trong đề án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh thành Quận và các đề án thành phần trong giai đoạn 2020-2025.

2. Quy mô đầu tư: Cải tạo, nâng cấp tuyến đê tả Hồng đoạn từ K48+165 đến K64+126 thuộc địa bàn huyện Đông Anh, với tổng chiều dài tuyến khoảng 16km.

+ Đoạn 1: Từ K48+165 đến K56+415 (từ ranh giới huyện Mê Linh và huyện Đông Anh đến ngã ba vào UBND xã Hải Bối), chiều dài khoảng 8,25m, mở rộng mặt đê B= 11m.

+ Đoạn 2: Từ K56+415 đến K58+165 (nối tiếp đoạn 1 đến cuối làng Phương Trạch), chiều dài khoảng 1,75km, mở rộng mặt đê B=18,5m.

+ Đoạn 3: Từ K58+165 đến K59+265 (nối tiếp đoạn 2 đến đường Võ Nguyên Giáp), chiều dài khoảng 1,1km, mở rộng mặt đê B= 7,5m, xây dựng đường chân đê phi dân cư B=28m.

+ Đoạn 4: Từ K59+265 đến K62+465 (nối tiếp đoạn 3 đến ngã ba đường vào UBND xã Xuân Canh), chiều dài khoảng 3,2km, mở rộng mặt đê B=18,5m.

+ Đoạn 5: Từ K62+465 đến K64+126 (nối tiếp đoạn 4 đến cuối tuyến nối với đê sông Đuống), chiều dài khoảng 1,66km, mở rộng mặt đê B= 11m.

- Các hạng mục đầu tư: Xây dựng nền, mặt đường, xây dựng các công trình phục vụ quản lý, hệ thống chiếu sáng, các hạng mục đảm bảo an toàn giao thông, khớp nối đồng bộ các công trình hạ tầng liên quan.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 478.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2026.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Đông Anh.

III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình theo Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ; phù hợp quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ; quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô được phê duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016; phù hợp quy hoạch các phân khu đô thị trên địa bàn huyện Đông Anh đã được phê duyệt.

2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 được cập nhật là 3.702.300 triệu đồng, trong đó có 558.500 triệu đồng chưa xác định chi tiết mức vốn cho các dự án, như vậy là đảm bảo khả năng cân đối cho dự án này.

4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm đảm bảo an toàn đê điều, phòng chống lụt bão, chống lấn chiếm hành lang đê, tạo cảnh quan môi trường, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện, phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân; góp phần đẩy nhanh quá trình đô thị hóa, đáp ứng tiêu chí trong đề án đầu tư xây dựng huyện Đông Anh thành quận và các đề án thành phần trong giai đoạn 2020-2025.

6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án phục vụ phòng chống thiên tai, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

7. Nội dung khác: Dự án thuộc danh mục dự án ADB (Quản lý tổng hợp rủi ro lũ lụt thích ứng với biến đổi khí hậu) song do dự án ADB10 triển khai chậm nên UBND thành phố đã đề xuất với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đưa dự án này ra khỏi danh mục dự án ADB, đề xuất đầu tư trong kế hoạch trung hạn của Thành phố và được thống nhất.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

Phụ lục 4

BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư dự án Xử lý sự cố sạt lở bờ hữu sông Hồng tương ứng từ K94+010 đến K94+389 đê hữu Hồng, huyện Thường Tín, TP Hà Nội
(Kèm theo báo cáo số 54/BC-HĐND ngày 30/6/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố)



I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 161/TTr-UBND ngày 27/6/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt CTĐT dự án.
2. Báo cáo số 274/BC-KH&ĐT ngày 08/6/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo đề xuất CTĐT của Sở Nông nghiệp và PTNT
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Mục tiêu đầu tư: Chống sạt lở bờ sông, đảm bảo an toàn và thuận lợi trong công tác phòng, chống thiên tai; bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, bảo vệ cơ sở hạ tầng, quỹ đất canh tác và phát triển sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng dự án.
2. Quy mô đầu tư:
 - Công trình bảo vệ bờ cấp III;
 - Kè chống sạt lở bờ hữu sông Hồng tương ứng từ K94+010 đến K94+389 đê hữu Hồng, huyện Thường Tín với hình thức hộ chân, lát mái, chiều dài khoảng 320m.
3. Dự án nhóm C.
4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 23.981 triệu đồng.
5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.
7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2025.
8. Chủ đầu tư: UBND huyện Thường Tín.

III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp định hướng Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình theo Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ; phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Thường Tín.

2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 được cập nhật là 3.702.300 triệu đồng, trong đó có 558.500 triệu đồng chưa xác định chi tiết mức vốn cho các dự án, như vậy là đảm bảo khả năng cân đối cho dự án này.

3. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

4. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm chống sạt lở bờ sông, đảm bảo an toàn và tuân lợi trong công tác phòng, chống thiên tai; bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, bảo vệ cơ sở hạ tầng, quỹ đất canh tác và phát triển sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân; góp phần thúc đẩy phát triển KTXH vùng dự án.

5. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án phục vụ phòng chống thiên tai, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo tưới, tiêu nước, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

Phụ lục 5

BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư dự án Kiên cố mái, mặt tả bờ sông Lương kết hợp giao thông từ trạm bơm Đồng Lạc đến cầu Hòa Thượng, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(Kèm theo báo cáo số 54/BC-HĐND ngày 30/6/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 153/TTr-UBND ngày 17/6/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt CTĐT dự án.
2. Báo cáo số 273/BC-KH&ĐT ngày 08/6/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo đề xuất CTĐT của Sở Nông nghiệp và PTNT
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Mục tiêu đầu tư: Ngăn chặn tình trạng sạt lở, giữ ổn định tuyến bờ tả sông Lương; đảm bảo yêu cầu cấp nước tưới cho 1.238ha đất nông nghiệp và tiêu cho 4.500ha đất tự nhiên của huyện Phú Xuyên; kiên cố hóa đoạn bờ sông đảm bảo an toàn, thuận lợi cho công tác quản lý vận hành công trình thủy lợi; góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng dự án.
2. Quy mô đầu tư:
 - Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thủy lợi) cấp III;
 - Kiên cố mái, mặt tả bờ sông Lương đoạn từ trạm bơm Đồng Lạc đến cầu Hòa Thượng thuộc xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, chiều dài khoảng 950m; khớp nối đồng bộ hai đầu tuyến công trình với hệ thống hạ tầng giao thông, thủy lợi trong khu vực; xây dựng 01 công tiêu tại K0+350.
3. Dự án nhóm C.
4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 34.949 triệu đồng.
5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.
7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2025.
8. Chủ đầu tư: Ban QLDA ĐTXD công trình hạ tầng kỹ thuật và nông

nghiệp thành phố Hà Nội.

III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp với Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phù hợp Quy hoạch tổng thể phát triển KTXH huyện Phú Xuyên; việc thực hiện dự án không làm thay đổi mục đích sử dụng đất đã được xác định.

2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 được cập nhật là 5.952.000 triệu đồng, trong đó có 1.192.700 triệu đồng chưa xác định chi tiết mức vốn cho các dự án, như vậy là đảm bảo khả năng cân đối cho dự án này.

4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm ngăn chặn tình trạng sạt lở, giữ ổn định tuyến bờ tả sông Lương; đảm bảo yêu cầu cấp nước tưới cho 1.238 ha đất nông nghiệp và tiêu cho 4.500ha đất tự nhiên của khu vực; kiên cố hóa đoạn bờ sông đảm bảo an toàn, thuận lợi cho công tác vận hành công trình thủy lợi; góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, thúc đẩy phát triển KTXH vùng dự án và nâng cao đời sống nhân dân.

6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo tưới, tiêu nước, giảm

thiếu thiệt hại do thiên tai, ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

7. Nội dung khác: Hiện tại trên đoạn kênh nghiên cứu có tồn tại một số hộ lấn chiếm mái kênh không thuộc đối tượng phải đền bù GPMB.

Ban đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo chủ đầu tư rà soát lại chi phí GPMB của dự án.

Phụ lục 6

BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư dự án Nạo vét, gia cố bờ kênh tiêu trạm bơm Vĩnh Mộ trên địa bàn huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(Kèm theo báo cáo số 54/BC-HĐND ngày 30/6/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố)



I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 155/TTr-UBND ngày 17/6/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt CTĐT dự án.
2. Báo cáo số 271/BC-KH&ĐT ngày 08/6/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo đề xuất CTĐT của UBND huyện Thường Tín.
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo chủ động tiêu úng cho 1.946ha đất tự nhiên thuộc xã Nguyễn Trãi, Lê Lợi, Chương Dương, Quất Động, Thăng Lợi thuộc huyện Thường Tín; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra; kiên cố hóa bờ kênh đảm bảo an toàn, thuận lợi cho công tác quản lý vận hành công trình thủy lợi; góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng dự án.

2. Quy mô đầu tư:

- Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thủy lợi) cấp IV;
- Nạo vét, gia cố bờ kênh chống sạt lở, cứng hóa mặt bờ kênh Vĩnh Mộ kết hợp giao thông nông thôn đoạn từ Quốc lộ 1A đến công trình đầu mối tại K38+460 bờ tả sông Nhuệ, dài khoảng 2.700m

3. Dự án nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 77.635 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2025.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Thường Tín.

III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch tiêu nước hệ thống thủy lợi sông Nhuệ; phù hợp Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phù hợp Quy hoạch tổng thể phát triển KTXH huyện Thường Tín; khu đất thực hiện dự án đã được cập nhật trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Thường Tín đã được UBND Thành phố phê duyệt.

2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 được cập nhật là 5.952.000 triệu đồng, trong đó có 1.192.700 triệu đồng chưa xác định chi tiết mức vốn cho các dự án, như vậy là đảm bảo khả năng cân đối cho dự án này.

4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm đảm bảo tiêu ứng cho 1.946ha đất tự nhiên thuộc 6 xã trên địa bàn huyện Thường Tín; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra; kiến cố hòa bờ kênh đảm bảo an toàn, thuận lợi cho công tác vận hành công trình thủy lợi; góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, thúc đẩy phát triển KTXH vùng dự án và nâng cao đời sống nhân dân.

6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo tiêu ứng, giảm thiểu thiệt

hại do thiên tai, ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

7. Nội dung khác: Hiện tại trong phạm vi thực hiện dự án có tồn tại một số diện tích các hộ dân đang tận dụng trồng cây, dựng một số công trình tạm không thuộc đối tượng phải đền bù GPMB.

Ban đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo chủ đầu tư rà soát lại chi phí GPMB của dự án.

Phụ lục 7

BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu dẫn vào các trạm bơm: tiêu Trại Ro, tiêu Thông Đạt, tiêu Cấn Hạ, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội

(Kèm theo báo cáo số 54/BC-HĐND ngày 30/6/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách

Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 157/TTr-UBND ngày 17/6/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt CTĐT dự án.
2. Báo cáo số 272/BC-KH&ĐT ngày 08/6/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo đề xuất CTĐT của UBND huyện Quốc Oai.
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo dẫn nước tiêu thoát kịp thời cho diện tích 2.677ha thuộc hệ thống tiêu vùng trũng gồm các xã: Nghĩa Hương, Cấn Hữu, Ngọc Mỹ, Ngọc Liệp, Liệp Tuyết; đảm bảo cho sản xuất nông nghiệp, nâng cao hiệu quả phục vụ của các trạm bơm tiêu đầu mối như trạm bơm Trại Ro, Thông Đạt, Cấn Hạ; khớp nối với hạ tầng các tuyến đường giao thông chính trong huyện tạo mạng lưới giao thông khép kín, thúc đẩy dịch vụ vận tải phát triển, tạo diện mạo mới cho cơ sở hạ tầng nông thôn khu vực, đồng thời góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện Quốc Oai.

2. Quy mô đầu tư:

- Cải tạo, nâng cấp tổng chiều dài tuyến công trình khoảng 7.040 m; trong đó tuyến kênh tiêu trạm bơm Trại Ro tổng chiều dài 1.240m, tuyến kênh tiêu trạm bơm Thông Đạt tổng chiều dài 2.750m, tuyến kênh tiêu trạm bơm Cấn Hạ tổng chiều dài 3.050 m. Cải tạo nâng cấp các công trình trên kênh, tuyến phụ đầu nối đồng bộ hệ thống công trình.

- Các hạng mục đầu tư chủ yếu: Nạo vét bùn đắp, đắp tu bờ bờ kênh, cứng hóa mặt bờ kênh kết hợp giao thông, kè gia cố bờ kênh, cải tạo, nâng cấp công trình trên tuyến kênh và các công trình phụ trợ phục vụ quản lý và vận hành.

3. Dự án nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 66.354 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.
7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2025.
8. Chủ đầu tư: UBND huyện Quốc Oai

III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; quy hoạch phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phù hợp quy hoạch chung của UBND huyện Quốc Oai đến năm 2030, tỷ lệ 1/10.000 và Quy hoạch chung thị trấn sinh thái Quốc Oai, huyện Quốc Oai, huyện Thạch Thất đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được UBND Thành phố phê duyệt. Khu đất thực hiện dự án đã được cập nhật trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quốc Oai đã được UBND Thành phố phê duyệt.

2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 được cập nhật là 5.952.000 triệu đồng, trong đó có 1.192.700 triệu đồng chưa xác định chi tiết mức vốn cho các dự án, như vậy là đảm bảo khả năng cân đối cho dự án này.

4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm đảm bảo dẫn nước, tiêu thoát kịp thời cho diện tích 2.677ha; tạo điều kiện phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống

nhân dân, ổn định đời sống dân sinh kinh tế, góp phần phát triển KTXH tại địa phương, hạn chế được ngập lụt.

6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo dẫn, tiêu thoát nước, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

Phụ lục 8

BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh tiêu Vực Giang - sông Tích, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(Kèm theo báo cáo số 54/BC-HĐND ngày 30/6/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố)



I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 154/TTr-UBND ngày 17/6/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt CTĐT dự án.
2. Báo cáo số 282/BC-KH&ĐT ngày 09/6/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo đề xuất CTĐT của UBND huyện Thạch Thất.
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo việc thoát nước 3.200 ha đất tự nhiên của khu công nghệ cao Hoà Lạc và các vùng lân cận, cung cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp cho 380ha các xã Hạ Bằng, Đồng Trúc, khắc phục tình trạng ngập úng về mùa mưa, hạn hán về mùa kiệt, đáp ứng yêu cầu sản xuất nông nghiệp, cải thiện môi trường sinh thái, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh tiêu Vực Giang – sông Tích chiều dài khoảng 5km; nạo vét tuyến kênh từ cống xả trạm bơm Hạ Bằng đến cầu Cống Đàm chiều dài khoảng 1,5km; xây dựng 02 cầu: cầu Cống Đàm và cầu Đồng Trúc; xây dựng đập tràn Vai Ngòi; cải tạo, nâng cấp 02 tuyến đường thuộc xã Hạ Bằng và 01 tuyến đường quản lý, vận hành đập tràn Vai Ngòi.

3. Dự án nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 47.657 triệu đồng.
5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.
7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2025.
8. Chủ đầu tư: UBND huyện Thạch Thất.

III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; phù hợp Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch chung xây dựng huyện Thạch Thất đến năm 2030, tỷ lệ 1/10.000; cơ bản phù hợp định hướng quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc, thành phố Hà Nội đến năm 2030, tỷ lệ 1/10.000 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; khu vực đề xuất dự án thuộc phạm vi đất công, hành lang bảo vệ công trình thủy lợi.

2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 được cập nhật là 5.952.000 triệu đồng, trong đó có 1.192.700 triệu đồng chưa xác định chi tiết mức vốn cho các dự án, như vậy là đảm bảo khả năng cân đối cho dự án này.

4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm đảm bảo tiêu cho khoảng 3.200ha đất nông nghiệp và phi nông nghiệp; tạo nguồn cấp nước tưới cho khoảng 380ha; tạo điều kiện phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống nhân dân, ổn định dân sinh, góp phần phát triển KTXH ở địa phương.

6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo tiêu thoát nước, giảm

thiếu thiệt hại do thiên tai, ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

Phụ lục 9

BÁO CÁO THẨM TRA



Về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu N22 kết hợp làm đường giao thông, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

(Kèm theo báo cáo số 54/BC-HĐND ngày 30/6/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 156/TTr-UBND ngày 17/6/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt CTĐT dự án.
2. Báo cáo số 283/BC-KH&ĐT ngày 09/6/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương dự án.
3. Báo cáo đề xuất chủ trương của UBND huyện Chương Mỹ.
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo chủ động tiêu cho 2.234 ha khu tiêu trạm bơm tiêu An Vọng, chống ngập úng, ổn định sản xuất, cải thiện cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội địa phương.
2. Quy mô đầu tư:
Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh tiêu N22 với chiều dài khoảng 6.395m; nâng cấp gia cố bờ kênh kết hợp làm đường giao thông với chiều dài khoảng 5.357m; cải tạo, nâng cấp các công trình trên kênh.
3. Dự án nhóm C.
4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 79.500 triệu đồng.
5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.
7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2025.
8. Chủ đầu tư: UBND huyện Chương Mỹ.

III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

1. **Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt:** Dự án phù hợp Quy hoạch chung

xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; phù hợp Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch xây dựng huyện Chương Mỹ đến năm 2030 tỷ lệ 1/10.000. Vị trí khu đất đề xuất thực hiện dự án nằm trong khu vực quy hoạch là đất thủy lợi, việc thực hiện dự án không làm thay đổi mục đích sử dụng đất.

2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 được cập nhật là 5.952.000 triệu đồng, trong đó có 1.192.700 triệu đồng chưa xác định chi tiết mức vốn cho các dự án, như vậy là đảm bảo khả năng cân đối cho dự án này.

4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm đảm bảo tiêu cho khoảng 2.234ha đất nông nghiệp và phi nông nghiệp; tạo điều kiện phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống nhân dân, góp phần phát triển KTXH ở địa phương.

6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo tiêu thoát nước, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

7. Nội dung khác: Hiện tại trên đoạn kênh nghiên cứu có vi phạm lấn chiếm hành lang công trình không thuộc đối tượng phải đền bù GPMB.

Ban đề nghị UBND Thành phố báo cáo giải trình bổ sung, làm rõ thêm chi phí GPMB của dự án.

Phụ lục 10

BÁO CÁO THẨM TRA

**Về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới, tiêu
trạm bơm Đàm Mới, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội**

(Kèm theo báo cáo số 54/BC-HĐND ngày 30/6/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách
Hội đồng nhân dân Thành phố)



I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 158/TTr-UBND ngày 17/6/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt CTĐT dự án.
2. Báo cáo số 281/BC-KH&ĐT ngày 09/6/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương dự án.
3. Báo cáo đề xuất CTĐT của UBND huyện Chương Mỹ.
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo tiêu chủ động cho 394 ha đất tự nhiên, cấp nước tưới cho 124 ha đất nông nghiệp, nâng cấp mặt bờ kênh kết hợp giao thông nông thôn, tạo điều kiện sản xuất nông nghiệp, thuận lợi cho việc đi lại của người dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới, tiêu trạm bơm Đàm Mới, đảm bảo tiêu chủ động cho 394 ha đất tự nhiên, cấp nước cho 124 ha đất nông nghiệp, bao gồm các hạng mục: Xây dựng công trình đầu mối tưới, tiêu trạm bơm Đàm Mới; cải tạo, nâng cấp các tuyến kênh tưới, kênh tiêu kết hợp làm đường giao thông nông thôn; cải tạo, sửa chữa các công trình trên kênh đảm bảo yêu cầu quản lý, vận hành. (Phương án kỹ thuật được xem xét cụ thể trong quá trình lập Dự án).

3. Dự án nhóm C.
4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 60.000 triệu đồng.
5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.
7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2025.
8. Chủ đầu tư: UBND huyện Chương Mỹ.

III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; phù hợp Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch xây dựng huyện Chương Mỹ đến năm 2030 tỷ lệ 1/10.000. Vị trí khu đất đề xuất thực hiện dự án nằm trong khu vực quy hoạch là đất thủy lợi, việc thực hiện dự án không làm thay đổi mục đích sử dụng đất.

2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 được cập nhật là 5.952.000 triệu đồng, trong đó có 1.192.700 triệu đồng chưa xác định chi tiết mức vốn cho các dự án, như vậy là đảm bảo khả năng cân đối cho dự án này.

4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm đảm bảo tiêu cho khoảng 394ha đất tự nhiên, cấp nước tưới cho khoảng 124ha đất nông nghiệp, tạo điều kiện phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống nhân dân, góp phần phát triển KTXH ở địa phương.

6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo tiêu thoát nước, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

Phụ lục 11

BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư dự án Nạo vét, gia cố bờ sông Tô Lịch, huyện Thường Tín (khởi thông dòng chảy, kè, nâng cấp mặt đê tạo cảnh quan, bộ hành 2 bờ sông Tô Lịch dài 7km trên địa bàn huyện Thường Tín)

(Kèm theo báo cáo số 54/BC-HĐND ngày 30/6/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 196/TTr-UBND ngày 21/6/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt CTĐT dự án.
2. Báo cáo số 322/BC-KH&ĐT ngày 20/6/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo đề xuất CTĐT của UBND huyện Thường Tín.
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Mục tiêu đầu tư: Khởi thông dòng chảy, đảm bảo hiệu quả tưới, tiêu cho 1.126ha đất tự nhiên của các xã Ninh Sở, Duyên Thái, Nhị Khê, Khánh Hà, Hòa Bình thuộc huyện Thường Tín; kè bờ giữ ổn định đất đai chống lấn chiếm hành lang công trình; tạo cảnh quan môi trường khu vực, kiên cố hóa bờ kênh đảm bảo an toàn, thuận lợi cho công tác quản lý vận hành công trình thủy lợi, kết hợp giao thông góp phần xây dựng NTM, tạo điều kiện phát triển KTXH tại địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

- Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thủy lợi) cấp III;
- Nạo vét đoạn sông Tô Lịch dài khoảng 2,2km (đoạn từ cống Nội Am đến cống qua Quốc lộ 1A); kè chống sạt lở bờ sông, kiên cố hóa đường đĩnh kè phục vụ quản lý kết hợp giao thông nông thôn với chiều dài khoảng 6,0km.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 223.273 triệu đồng.
5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.
7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2025.
8. Chủ đầu tư: UBND huyện Thường Tín.

III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch tiêu nước hệ thống thủy lợi sông Nhuệ; Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phù hợp Quy hoạch tổng thể phát triển KTXH huyện Thường Tín; việc thực hiện dự án không làm thay đổi mục đích sử dụng đất đã được xác định.

2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 được cập nhật là 5.952.000 triệu đồng, trong đó có 1.192.700 triệu đồng chưa xác định chi tiết mức vốn cho các dự án, như vậy là đảm bảo khả năng cân đối cho dự án này.

4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm khơi thông dòng chảy, đảm bảo hiệu quả tưới, tiêu cho 1.126ha đất tự nhiên của các xã Ninh Sở, Duyên Thái, Nhị Khê, Khánh Hà, Hòa Bình thuộc huyện Thường Tín; kè bờ giữ ổn định đất đai chống lấn chiếm hành lang công trình; tạo cảnh quan môi trường khu vực, kiên cố hóa bờ kênh đảm bảo an toàn, thuận lợi cho công tác quản lý vận hành công trình thủy lợi, kết hợp giao thông góp phần xây dựng NTM, tạo điều kiện phát triển KTXH tại địa phương.

6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo tưới, tiêu nước, giảm

thiếu thiệt hại do thiên tai, ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

7. Nội dung khác: Hiện tại trên đoạn kênh nghiên cứu có tồn tại một số hộ dân lấn chiếm, xây dựng công trình trái phép, tận dụng diện tích trồng một số loại cây, không thuộc đối tượng phải đền bù GPMB.

Ban đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo chủ đầu tư rà soát lại chi phí GPMB của dự án.

Phụ lục 12

BÁO CÁO THẨM TRA



Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng hệ thống công trình và trạm bơm Đình Thông, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(Kèm theo báo cáo số 54/BC-HĐND ngày 30/6/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố)

Dự án được UBND Thành phố trình HĐND Thành phố điều chỉnh chủ trương đầu tư tại kỳ họp thứ 4 HĐND Thành phố (kèm tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 01/4/2022 và Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 22/3/2022), Ban Kinh tế - Ngân sách đã có báo cáo thẩm tra số 11/BC-KTNS ngày 05/4/2022 trình tại kỳ họp thứ 4 HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố rà soát, làm rõ nội dung liên quan đến việc năng lực phục vụ của công trình giảm (diện tích phục vụ tưới giảm 42% so với mục tiêu dự án ban đầu đã được duyệt) nhưng tổng mức đầu tư tăng 12%; thuyết minh bổ sung về nguồn vốn và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố giai đoạn 2021-2025 cho dự án (cần bổ trí thêm 14,956 tỷ).

UBND Thành phố đã có văn bản số 207/BC-UBND ngày 22/6/2022 giải trình, làm rõ các nội dung trên. Các nội dung giải trình đã làm rõ ý kiến thẩm tra của Ban.

Căn cứ các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua chủ trương đầu tư Dự án.